TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 16 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Kim Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Minh

Ông Nguyễn T Hoà

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2019/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1993; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 và có 02 con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Bà Bùi Thị C, sinh năm 1939 (bị chết sau tai nạn)

Người được uỷ quyền là đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1965 (là con trai của bị hại); Trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị N có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số AP 640360 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18/01/2011 còn giá trị sử dụng. Khoảng 07h00 ngày 09/01/2019, Nguyễn Thị N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1-127.10 trên đường Quốc lộ 2A, theo hướng từ khu công nghiệp K, thành phố V về nhà ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 07h45 cùng ngày, Nguyễn Thị N điều khiển xe mô tô đi trên làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng từ thành phố V đi thành phố V. Khi đến đoạn đường km 43+500 Quốc lộ 2A thuộc thôn S, xã N, huyện V do không chú ý quan sát đối với người và các phương tiện đang lưu thông trên đường, không làm chủ tốc độ, đi không đúng phần đường, làn đường quy định nên đầu xe mô tô do N điều khiển đã đâm va vào phía sau chân phải của bà Bùi Thị C, sinh năm 1939 quê ở xã Đ, huyện V đang đi bộ cùng chiều phía trước (đi cách mép đường bên phải theo hướng đi của N và bà C khoảng 50cm) làm bà Bùi Thị C ngã văng ra đường, xe mô tô đổ văng xuống nền đường. Hậu quả, bà Bùi Thị C bị thương được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu, điều trị xong do vết thương quá nặng nên bà C đã tử vong cùng ngày, Nguyễn Thị N không bị thương tích gì, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xẩy ra tại đoạn đường km 43+500 Quốc lộ 2A thuộc địa phận thôn S, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Đoạn đường thẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường ướt, trơn, được đổ nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 11m, ở giữa tim đường có vạch sơn nét đứt màu vàng rộng 0,15m chạy dọc theo tuyến đường chia đường

thành hai chiều xe chạy, cách hai mép đường vào tim đường 1,8m có vạch sơn nét liền màu trắng rộng 0,20m chạy dọc theo tuyến đường chia mỗi chiều đường thành hai làn xe chạy. Tiếp giáp mép đường bên phải theo chiều từ thành phố V đi thành phố V là cống thoát nước rộng 01m, tiếp đến là lề đường bê tông rộng 09m, tiếp đến là cửa hàng hoa quả tươi Vân Quả. Tiếp giáp với mép đường bên trái là cống thoát nước rộng 01m, tiếp đến là lề đường bê tông rộng 0,7m. Tại khu vực hiện trường nơi xảy ra tai nạn không phát hiện thấy có hệ thống biển báo đường bộ. Chọn cột H5/43 làm điểm mốc và mép đường bên phải theo hướng thành phố V đi thành phố V làm mép đường chuẩn. Chọn chiều khám nghiệm theo chiều từ thành phố V đi thành phố V. Các dấu vết để lại trên hiện trường được thể hiện theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 09/01/2019 (tại BL 29 - 30). Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ xe mô tô 88L1- 127.10 và thu giữ 01 đoạn video được trích xuất từ Camera an ninh của gia đình ông Phạm Văn Huân, sinh năm 1969 ở thôn S, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để phục vụ quá trình xác minh, giải quyết vụ án. Đồng thời, Nguyễn Thị N đã tự nguyện giao nộp 01 giấy phép lái xe của mình cho cơ quan điều tra.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông được thể hiện tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 09/01/2019 (BL 35 - 36).

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Bùi Thị C: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 05/TT ngày 10/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Ít vết sưng nề bầm tím và sây sát da. Chấn thương sọ não nặng, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục.

Ngày 09/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định kỹ thuật số và điện tử đối với đoạn video đã thu giữ từ Camera an ninh của cửa hàng ông Phạm Văn H. Ngày 19/01/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 145/KLGĐ, kết luận: Chụp được 06 ảnh diễn biến liên quan đến vụ vi phạm quy định về tham gia giao đường bộ nêu

trên từ tệp tin video gửi giám định. Ảnh chụp được in và thuyết minh vào Bản ảnh giám định kèm theo Kết luận giám định. Sao lưu tệp tin video sang 01 đĩa DVD.

Quá trình điều tra xác định: Trước và trong khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1-127.10 tham gia giao thông đường bộ, Nguyễn Thị N không sử dụng rượu bia, chất kích thích.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Thị N đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng) gồm tiền mai táng phí và bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại, ông Nguyễn Duy T (con trai bà C) là người được ủy quyền làm đại diện hợp pháp đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiếm nhiệm hình sự cho Nguyễn Thị N.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên là đúng sự thật.

Tại Cáo trạng số 22/CT - VKSVT ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông ngày 09/01/2019 tại đoạn đường km 43 + 500 quốc lộ 2A thuộc thôn S, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc dẫn đến hậu quả làm bà Bùi Thị C bị tử vong, lỗi là do bị cáo gây ra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo thoả thuận và đề nghị xác nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy tờ xe cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với kết luận giám định pháp y về tử thi của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07h45 ngày 09/01/2019 Nguyễn Thị N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1-127.10 đi trên làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng từ thành phố V đi thành phố V. Khi đến đoạn đường km 43+500 Quốc lộ 2A thuộc thôn S, xã N, huyện V do không chú ý quan sát đối với người và các phương tiện đang lưu thông trên đường, không làm chủ tốc độ, đi không đúng phần đường, làn đường quy định nên đầu xe mô tô do N điều khiển đã đâm va vào phía sau chân phải của bà Bùi Thị C, sinh năm 1939 ở xã Đ, huyện Vĩnh Tường đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà Bùi Thị C bị thương nặng được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu, điều trị xong do vết thương quá nặng nên bà C đã tử vong cùng ngày. Hành vi của Nguyễn Thị N đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định về phần đường, làn đường và tốc độ xe.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định…".*

Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định: *"Người lái xe, ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...".*

Hành vi của Nguyễn Thị N thực hiện như nêu trên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm":*

a) Làm chết người;

[3]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ của người điều khiển phương tiện giao thông kém, trong đó có Nguyễn Thị N. Do vậy thấy cần phải đưa vụ án ra xử lý bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật và phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, có T độ thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn, hối cải, được gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đặc biệt bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tố, chưa có tiền án, tiền sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không có tình tiết tăng nặng nào, có nơi cứ trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử cân nhắc thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà một lần mở lượng khoan hồng cho bị cáo được hưởng

án treo, lấy lao động tại chỗ để làm biện pháp tự cải tạo mình trở thành người công dân tốt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng) gồm tiền mai táng phí và tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại, ông Nguyễn Duy T (con trai của bị hại) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88L1-127.10 và giấy phép lái xe mô tô, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Thị N nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã trả lại cho bị cáo N. Sau khi nhận lại tài sản bị cáo không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 03 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Kim Văn Quang

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Tường;
-Công an huyện Vĩnh Tường;
-UBND xã T, huyện Vĩnh Tường;
-Bị cáo; Các đương sự;
-Lưu hs; Vp.